TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
KHOA NGỮ VĂN

TRẦN ĐÌNH SỬ (Chủ biên)

TỰ SỰ HỌC

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÍ LUẬN VÀ LỊCH SỬ

UYÊN
LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
KHOA NGỮ VĂN

Chủ biên: GS.TS TRẦN ĐÌNH SỬ

TỰ SỰ HỌC

(Một số vấn đề lí luận và lịch sử)

Hội đồng tuyển chọn:
GS. TS Trần Đình Sử
GS. TS Trần Đăng Suyền
PGS. TS Lê Lưu Oanh

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Mục lục

Lời nói đầu		7
1. Trần Đình Sử:	Tự sự học – một bộ môn nghiên cứu liên ngành giàu tiềm năng	10
2. Huỳnh Như Phương:	Trường phái hình thức Nga và văn xuôi tự sự	23
3. Nguyễn Đức Dân:	*Cấu trúc truyện kể*: Greimas – người xây nền cho trường phái ký hiệu học Pháp	39
4. Phan Thu Hiền:	Về lý thuyết tự sự của Northrop Frye	56
5. Diệp Quang Ban:	Ngữ pháp truyện và một vài biểu hiện của tính mạch lạc trong truyện	71
6. Nguyễn Thái Hòa:	Điểm nhìn trong lời nói giao tiếp và điểm nhìn nghệ thuật trong truyện	86
7. Hoàng Ngọc Hiến:	Kể lại nội dung và viết nội dung	97
8. Phương Lựu:	Bút kí về tự sự học	109
9. Đỗ Hải Phong:	Vấn đề người kể chuyện trong thi pháp tự sự hiện đại	116
10. Trương Dĩnh:	Tiếp nhận "sự kiện" trong văn tự sự như một tín hiệu tạo nghĩa	126
11. Nguyễn Thị Thu Thuỷ:	Về khái niệm "truyện kể ở ngôi thứ ba" và "người kể chuyện ở ngôi thứ ba"	134

12. Lại Nguyên Ân:	Về việc mở ra môn trần thuật học trong ngành nghiên cứu văn học ở Việt Nam	146
13. Vương Trí Nhàn:	Vài nét về tư duy tự sự của người Việt	156
14. Đặng Anh Đào:	Sự phát triển nghệ thuật tự sự ở Việt Nam – một vài hiện tượng đáng lưu ý	170
15. Vũ Anh Tuấn:	Tự sự học với vấn đề nghiên cứu đặc sắc tự sự dân gian Tày qua việc khảo sát liên văn bản một típ truyện kể Tày dạng *Tấm Cám*	185
16. Phan Đăng Nhật:	Hệ thống cấu trúc và sự vận hành cấu trúc của sử thi Êđê	199
17. Đỗ Hồng Kỳ:	Phương thức tự sự chủ yếu của sử thi *Đam San*	215
18. Nguyễn Bích Hà:	Tự sự trong loại hình trữ tình dân gian	225
19. Phạm Thu Yến:	Kiểu truyện *Chàng Ngốc* trong thể loại cổ tích các dân tộc Việt Nam	235
20. Nguyễn Hữu Sơn:	*Thiền uyển tập anh* – tác phẩm mở đầu loại hình văn xuôi tự sự Việt Nam thời trung đại	246
21. Đinh Thị Khang:	Kết cấu *Truyện Nôm*	256
22. Trần Đình Sử:	Về mô hình tự sự *Truyện Kiều*	272

23. Hoàng Dũng:	Truyện *Thầy Lazarô Phiền* của Nguyễn Trọng Quân –. những đóng góp vào kỹ thuật văn hư cấu (fiction) trong văn học Việt Nam	297
24. Nguyễn Nghĩa Trọng:	Các nhà văn Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX nói về văn tự sự	306
25. Trần Đăng Suyền:	Nghệ thuật tự sự của Ngô Tất Tố trong tiểu thuyết *Tắt đèn*	318
26. Nguyễn Thị Thanh Minh:	Một phong cách tự sự của Nguyễn Tuân	327
27. Nguyễn Hoài Thanh:	Sự độc đáo trong lối thuật kể của "ông vua phóng sự" Vũ Trọng Phụng	335
28. Trần Mạnh Tiến:	Tác phẩm tự truyện của Lan Khai	344
29. Nguyễn Thị Bình:	Đổi mới ngôn ngữ và giọng điệu – một thành công đáng chú ý của văn xuôi sau 1975	351
30. Lê Lưu Oanh:	Thời hiện tại chưa hoàn thành của truyện ngắn hiện đại	368
31. Bùi Việt Thắng:	Vấn đề kể chuyện trong truyện ngắn đương đại (Một khía cạnh thi pháp thể loại)	379
32. Phùng Ngọc Kiếm:	Trần thuật trong truyện rất ngắn	388
33. Nguyễn Đăng Điệp:	Kỹ thuật dòng ý thức qua *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh	399
34. Nguyễn Văn Tùng:	Cấu tứ tự sự của truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp	409

35. Trần Văn Toàn:	Tự sự trong *Cơ hội của chúa* – cách tân và giới hạn	422
36. Lê Nguyên Cẩn:	Về tiểu thuyết sử dụng ngôi thứ nhất trong văn học phương Tây thế kỷ XVIII	429
37. Hà Thị Hòa:	Những so sánh trong nghệ thuật tự sự của B.Paxternak qua tiểu thuyết "*Bác sỹ Jivagô*"	446
38. Trần Huyền Sâm:	Hình tượng người trần thuật trong tác phẩm *Người tình* của Marguerrite – Duras	454
39. Nguyễn Thị Từ Huy:	Miêu tả của Alain Robbe – Grillet trong tiểu thuyết *Ghen (La Jalousie)*	466
40. Đào Duy Hiệp:	Một số hình thức tự sự trong *Đi tìm thời gian đã mất* của Marcel Proust	487
41. Đặng Thị Hạnh:	Vài khía cạnh về kỹ thuật kể chuyện trong tiểu thuyết Tây Âu đầu thế kỷ XX	502
42. Lê Huy Bắc:	Các kiểu truyện ngắn hậu hiện đại	519

LỜI NÓI ĐẦU

Tự sự học (Narratology) là một lĩnh vực nghiên cứu đặc thù của lí luận văn học, lấy nghệ thuật tự sự làm đối tượng, phần nào đó tương ứng với "thi học" nghĩa hẹp, là lĩnh vực lấy nghệ thuật thi ca làm đối tượng nghiên cứu. Thi học của Arixtote xuất hiện đã hơn 2300 năm, mà "tự sự học" mãi đến đầu những năm 70 thế kỉ XX mới chính thức xuất hiện. Điều đó chứng tỏ sự lĩnh hội về nghệ thuật tự sự muộn màng biết chừng nào!

Nhưng, chính vì muộn màng mà tự sự học đang trở thành một lĩnh vực được đông đảo các nhà khoa học trên thế giới quan tâm, trở thành bộ môn gặp vận đỏ. Thế mà ở ta, cho đến năm 2001, là năm khoa Ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội tổ chức hội thảo, hầu như rất ít thấy có công trình giới thiệu, nghiên cứu, ứng dụng.

Tập sách này là công trình đầu tiên tập hợp các bài viết về tự sự học ở Việt Nam, lấy các bài tham luận tại hội thảo nói trên làm lõi cốt, có chọn thêm một số bài khác cùng chủ đề ở ngoài hội thảo, chưa thể coi là tập hợp đầy đủ – nhằm lưu ý với bạn đọc, đặc biệt là các sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh về một lĩnh vực nghiên cứu mà ở ta còn xa lạ.

Để nâng cao trình độ học vấn và năng lực nghiên cứu, vận dụng cho các sinh viên, giáo viên, nhà phê bình, một công trình như thế này chưa bõ bèn gì. Cần phải tổ chức dịch thuật, giới thiệu và thử nghiệm nghiên cứu trên diện rộng thì mới mong có hiệu quả. Công trình này chỉ mới đóng vai trò gợi dẫn.

Chúng tôi gọi lĩnh vực nghiên cứu này là "tự sự học" chứ không phải "trần thuật học" như một số tác giả đề nghị vì những lí do sau. Một là, trần thuật vốn là một thuật ngữ của cú pháp học, các nhà lí luận cấu trúc chủ nghĩa đem mô hình trần thuật của ngôn ngữ học vận vào tác phẩm văn học tự sự, xem các văn bản đó như một loại câu, cho nên họ có xu hướng gọi đó là "trần thuật học". Khuynh hướng ngữ học hoá ấy tạo một cách hiểu hẹp không nên có. Cách gọi tên này - trần thuật học, cũng như "thi học", được một số nhà ngữ học xem là một bộ phận của ngôn ngữ học diễn ngôn đem vận dụng vào văn học. Không dùng "trần thuật học" là để tránh cách hiểu hẹp ấy. Thứ hai, "trần thuật học" trong ý thức một số nhà nghiên cứu chỉ nghiên cứu phần diễn ngôn, lời kể với những người kể, điểm nhìn, thời, thức v.v. Trong khi đó, tự sự học bao gồm cả hệ thống sự kiện, cách tổ chức các sự kiện đó, các mô típ truyện, sự phân loại chúng, lịch sử vận động của tự sự v.v., những vấn đề rộng lớn hơn trần thuật rất nhiều. Thứ ba, khái niệm tự sự xưa nay không bao giờ chỉ chỉ riêng loại hình nghệ thuật tự sự, phân biệt với trữ tình và kịch. Đồng thời với việc chỉ loại hình tự sự của văn học, tự sự còn chỉ một phương thức biểu đạt mà báo chí, thông tấn, lịch sử đều sử dụng. Chẳng hạn *Đại việt sử kí toàn thư* là tác phẩm sử học viết theo phương thức tự sự. Lịch sử là tự sự. Do đó, chúng tôi chọn dùng thuật ngữ "tự sự học" để bao quát mọi nghiên cứu lấy nghệ thuật tự sự làm đối tượng, tránh cái tiếng chạy theo đuôi của "trần thuật học". Tất nhiên "trần thuật học" vẫn có vị trí không thể thiếu trong tự sự học. Ngày nay, vận dụng ngôn ngữ học nghiên cứu văn học là xu hướng chung của thời đại, nhưng đồng nhất nghiên cứu văn học vào ngữ học là không cần thiết.